

PHỤ LỤC 02

PHÁT TRIỂN NÔNG, LÂM NGHIỆP VÀ THỦY SẢN

(Kèm theo Báo cáo số 175 /BC-UBND ngày 23/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Để thực hiện thắng lợi chỉ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh năm 2021, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tham mưu UBND tỉnh giao chỉ tiêu kế hoạch cho từng địa phương; đồng thời đã tổ chức 10 đợt công tác/10 huyện, thành phố để tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu phát triển nông nghiệp trong năm 2021. Đồng thời, tiếp tục làm việc với UBND các huyện, thành phố để đánh giá kết quả triển khai các chỉ tiêu phát triển nông nghiệp trong năm; đôn đốc và tháo gỡ khó khăn cho các địa phương trong việc thực hiện thực hiện các chỉ tiêu phát triển nông nghiệp trong năm 2021. Ngoài ra, Sở đã tập trung thực hiện các chương trình, đề án đã được Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; tham mưu Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân ban hành cho chủ trương xây dựng các đề án như: Đề án chính sách tổng thể hỗ trợ, đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025 và tính đến 2030; Đề án phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; Đề án xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án củng cố và phát triển Kinh tế tập thể trong lĩnh vực Nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025;.... các kế hoạch như: Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 429/QĐ-TTg, ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển công nghiệp sinh học ngành nông nghiệp đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;...

1. Lĩnh vực nông nghiệp và thủy sản

1.1. Kết quả sản xuất nông nghiệp, thủy sản

- *Trồng trọt*: Tập trung chỉ đạo sản xuất, hướng dẫn cơ cấu giống và lịch thời vụ gieo trồng; phối hợp với các địa phương tăng cường thực hiện các biện pháp hỗ trợ, khuyến khích phát triển sản xuất; hỗ trợ chuyển đổi cơ cấu cây trồng; giám sát chặt chẽ và phòng trừ kịp thời, hiệu quả sâu bệnh hại cây trồng; Công tác dự báo và triển khai các biện pháp chống thiên tai kịp thời. Kết quả, diện tích gieo trồng vụ Đông Xuân 2020-2021 đạt 10.314 ha, đạt 93,1% so với kế hoạch và bằng 101,3% so với cùng kỳ năm trước; tổng diện tích cây trồng vụ mùa 2020 là 134.317,9 ha đạt 78,6% Kế hoạch, bằng 106,3% so với cùng kỳ, trong đó: cây hàng năm: 27.409,8 ha, cây lâu năm: 106.908 ha; Diện tích các loại cây trồng sản xuất theo hướng ứng dụng công nghệ cao ngày càng tăng về quy mô (đạt 7.919 ha). Đã thực hiện chuyển đổi diện tích cây trồng thiếu nước vụ Đông xuân 2020-2021 sang trồng cây khác: 545,35 ha, đạt 105,04% kế hoạch. Hiện nay, các cây trồng chuyển đổi sinh trưởng, phát triển tốt; người dân đang tích cực chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh hại.

Tổng diện tích cây trồng bị hạn, thiếu nước vụ Đông Xuân 2020 - 2021 là: 93,84 ha (bao gồm: 70,02 ha lúa; 23,82 ha cây công nghiệp (chủ yếu cây cà phê)); tổng số công trình nước sinh hoạt bị khô hạn là 03 công trình, số hộ dân bị ảnh hưởng 260 hộ (huyện Đăk Hà); Tổng số giếng nước bị khô hạn là 37 giếng, số hộ dân bị ảnh hưởng 171 hộ. Do ảnh hưởng của mưa giông kèm theo gió lốc đã làm: tốc mái, hư hỏng: 20 nhà (*Trong đó: TP Kon Tum: 12 nhà; Ngọc Hồi: 08 nhà*). Đã triển khai các biện pháp chống hạn như: tổ chức tưới luân phiên, tiếp nước từ các hồ chứa thượng lưu về công trình phía hạ lưu, vận hành các trạm bơm chuyên, lắp đặt máy bơm nước trực tiếp từ dung tích chết của hồ chứa và từ sông, suối bổ sung nước cho diện tích cây trồng bị khô hạn thiếu nước, đặc biệt là các cây trồng có giá trị kinh tế. Thường xuyên tuyên truyền, vận động nhân dân sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả.

- *Chăn nuôi*: Tổng đàn gia súc: 280.734 con, trong đó: đàn trâu: 25.840 con; đàn bò: 84.772 con; đàn lợn: 149.670 con; đàn dê: 20.452 con; tổng đàn gia cầm các loại: 1.694.980 con. Có 59 trang trại; có 30 chuỗi liên kết, trong đó có: 18 chuỗi liên kết chăn nuôi heo; 9 chuỗi liên kết chăn nuôi gia cầm; 2 chuỗi liên kết thức ăn; 1 chuỗi liên kết thủy sản (cá). Công tác tái đàn lợn, tăng đàn lợn trên địa bàn tỉnh vẫn được triển khai, thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của cơ quan chuyên môn. Và các trang trại chăn nuôi đảm bảo an toàn sinh học như các hộ chăn nuôi gia công cho Công ty Cổ phần chăn nuôi CP tại huyện Kon Rẫy, Ngọc Hồi, Thành phố Kon Tum và một số cơ sở chăn nuôi tư nhân thực hiện việc tái đàn đúng theo quy định.

- *Thủy sản*: Ước 6 tháng đầu năm 2020 diện tích ao nuôi khoảng 716 ha đạt 99,17% kế hoạch, bằng 101,13% so với cùng kỳ; nuôi thủy sản mặt nước lớn các công trình thủy lợi, thủy điện đạt 568 ha, nuôi cá lồng 243 lồng. Có 01 doanh nghiệp nuôi cá nước lạnh (Công ty Hoàng ngư). Tổng sản lượng thủy sản ước đạt 2.652 tấn, đạt 50,98% kế hoạch, bằng 108,73 so với cùng kỳ.

1.2. Công tác chống dịch bệnh phát sinh trên cây trồng, vật nuôi

- *Quản lý sâu bệnh hại cây trồng*: Tăng cường công tác chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác điều tra, phát hiện, dự tính, dự báo sâu bệnh; kịp thời đề xuất các biện pháp quản lý có hiệu quả đối với từng đối tượng dịch hại cho các cấp chính quyền địa phương. Trong 6 tháng đầu năm 2021, dịch bệnh trên cây trồng xảy ra tại một số nơi nhưng đã được khống chế, không ảnh hưởng đến sinh trưởng, phát triển và năng suất các loại cây trồng. Ngoài ra, đơn vị còn thực hiện công tác kiểm tra tình hình sinh vật gây hại cây trồng sau nhập khẩu và các kho chứa nông sản trên địa bàn tỉnh, qua công tác kiểm tra chưa phát hiện đối tượng thuộc diện kiểm dịch thực vật tại Việt Nam.

- *Quản lý dịch bệnh gia súc, gia cầm*: Trước tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp trên đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn toàn tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai kịp thời, khẩn trương các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh. Kết quả các dịch bệnh gia súc gia cầm đã được khống chế, hiện nay trên địa bàn tỉnh an toàn với dịch bệnh lở mồm long móng và bệnh dịch tả lợn Châu phi.

2. Lâm nghiệp

- *Công tác tuyên truyền*: Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn toàn tỉnh đã thực hiện được 618 cuộc tuyên truyền trực tiếp với 27.955 lượt người tham gia (*Kiểm lâm thực hiện 439 cuộc/18.879 lượt người tham gia; chủ rừng thực hiện 179 cuộc/9.076 lượt người tham gia*); đăng 90 tin, bài trên Trang thông tin điện tử của Chi cục Kiểm lâm; cấp phát 1.550 áp phích tuyên truyền và 2.150 tờ rơi tuyên truyền về công tác quản bảo vệ rừng, động vật hoang dã cho người dân; thực hiện chuyên mục quản lý bảo vệ rừng tại địa bàn huyện Kon Plông; Chuyên mục (đột xuất) về công tác trồng rừng tăng độ che phủ rừng. Phối hợp với VTV8 và các chủ rừng ký hợp đồng chuyên mục quản lý bảo vệ rừng và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; Biên soạn tài liệu tuyên truyền quản lý bảo vệ rừng và phát triển rừng.

- *Công tác phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCCR)*: Xác định phương châm phòng là chính, chữa cháy phải kịp thời, hiệu quả, đã chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm phân công trực PCCCR theo quy định; thông báo cấp dự báo cháy rừng; theo dõi, thực hiện công tác PCCCR trên địa bàn; xác minh điểm cháy, tiếp nhận và xử lý thông tin cháy rừng; Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, chủ rừng là tổ chức, hộ gia đình triển khai thực hiện phương án PCCCR đã được phê duyệt đảm bảo hiệu quả. Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh xảy ra 03 vụ cháy rừng với diện tích 26,64 ha rừng trồng⁽¹⁾.

- *Công tác phát hiện và xử lý vi phạm*: Tổng số vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp phát hiện từ đầu năm đến nay: 107 vụ; khối lượng vi phạm 266,858 m³ gỗ; diện tích thiệt hại 53,615 ha. So với cùng kỳ năm 2020, tổng số vụ vi phạm giảm 86 vụ (45%); khối lượng vi phạm giảm 399,508 m³ gỗ (60%); diện tích thiệt hại tăng 33,570 ha (167%).

- *Công tác sử dụng và phát triển rừng*: Từ đầu năm đến nay các đơn vị chủ rừng đã thực hiện khoán bảo vệ rừng 214.526,24 ha (đạt 100% kế hoạch); Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh 374,98 ha (đạt 8% kế hoạch); Khai thác gỗ rừng trồng 7.223,531 m³; Khai thác lâm sản ngoài gỗ: Nhựa Thông 47.048 kg; Cu ly 148 tấn; Lò ô 15.000 cây; Máu chó 18 tấn.

- *Mô hình giao khoán quản lý, bảo vệ và phát triển rừng*: Hiện nay, 29 mô hình quản lý rừng cộng đồng (trong đó 03 mô hình mở rộng ngoài vùng dự án) với diện tích 6.484,44 ha đang được các cộng đồng quản lý bảo vệ tốt, việc tuần tra bảo vệ rừng được các cộng đồng thực hiện theo kế hoạch, nhất là các tháng mùa khô 2020-2021, vi phạm vào rừng cộng đồng hầu như không xảy ra.

Đối với Phương án thí điểm giao rừng gắn với hỗ trợ cộng đồng, hộ gia đình phát triển kinh tế rừng trên địa bàn tỉnh Kon Tum: Hiện có 241,03 ha rừng trồng sản xuất của hộ gia đình đang được chăm sóc, quản lý bảo vệ tốt, nhất là công tác phòng chống cháy rừng mùa khô năm 2020-2021 đang được thực hiện tốt. Diện tích rừng trồng sinh trưởng và phát triển tốt. 79,8 ha rừng khoanh nuôi phục hồi và 30 ha được liệu dưới tán rừng được chăm sóc, quản lý bảo vệ tốt,

⁽¹⁾ 02 vụ tại thôn Kon Pia, xã Đăk Hà, huyện Tu Mơ Rông thuộc lâm phần quản lý của Công ty TNHH MTV InnovGreen Kon Tum; 01 vụ tại xã Đăk Trăm, huyện Đăk Tô, thuộc lâm phần quản lý của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đăk Tô

sinh trưởng phát triển tốt. Quỹ phát triển sinh kế (VDF) đang được quản lý, vận hành tốt, nguồn vốn phát huy hiệu quả phát triển sinh kế của các hộ gia đình. Qua kết quả triển khai Phương án, đến nay nhận thức của người dân về công tác bảo vệ rừng đã nâng cao rõ rệt, tin tưởng vào các chính sách của nhà nước. Nhiệt tình, tích cực tham gia các hoạt động của Phương án.

- *Thực hiện Đề án giao rừng, cho thuê rừng, quản lý và bảo vệ rừng:* Huyện Đắk Hà đã đo đạc 1.888,78 ha, thực hiện tại 07 xã: Đắk Pxi, Đắk Long, Đắk Hring, Đắk Mar, Đắk Ui, Đắk Ngọc và Ngọc Wang; Địa bàn huyện Kon Plông đã đo đạc 1.513,83 ha, thực hiện trên địa bàn xã Hiếu; Huyện Ia H'Drai đã hoàn thành công tác đấu thầu, hiện đang triển khai rà soát, đo đạc diện tích 8.139,03 ha thực hiện tại 03 xã Ia Dal, Ia Dom, Ia Toi.

3. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu phát triển nông nghiệp năm 2021

- *Phát triển cây sắn:* Đã khuyến cáo người dân sử dụng các giống sắn mới có năng suất cao, hàm lượng tinh bột cao, kháng bệnh chổi rồng và bệnh khảm lá virus sắn để trồng; Định hướng phát triển giảm diện tích sắn, tăng cường đầu tư, thâm canh tăng năng suất. Hiện nay, người dân đã thu hoạch xong sắn lưu vụ 2020 và chuẩn bị đất để trồng niên vụ 2021.

- *Phát triển cây cà phê:* Tiếp tục thực hiện phát triển cây cà phê xứ lạnh trên địa bàn huyện Đắk Glei, Tu Mơ Rông và Kon Plông; Tập trung chỉ đạo thực hiện Kế hoạch tái canh cà phê và Dự án chuyển đổi nông nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh. Hiện nay, tổng diện tích cà phê toàn tỉnh khoảng 25.206 ha.

- *Phát triển cây cao su:* Triển khai phát triển cao su theo quy hoạch đã được duyệt; Tiếp tục duy trì việc chăm sóc vườn cây theo phương pháp giảm chi phí đầu tư, giảm chi phí quản lý nhưng vẫn đảm bảo sinh trưởng vườn cây. Đến nay, tổng diện tích cây cao su trên địa bàn tỉnh đạt 74.260 ha.

- *Cây ăn quả:* Các huyện đã chủ động xây dựng kế hoạch phát triển cây ăn quả đến từng xã, thị trấn thực hiện trong năm 2021. Đã chủ động làm việc với một số tập đoàn lớn như:

+ Công ty cổ phần Tập đoàn TH về phát triển vùng cây ăn quả tại huyện Kon Rẫy với diện tích được chấp thuận chủ trương đầu tư là 562,84 ha, đơn vị đang đề xuất mở rộng lên quy mô 672,0 ha. Hiện Công ty đang chuẩn bị các điều kiện để xuống giống trong mùa vụ trồng cây năm 2021.

+ Thống nhất với Công ty Doveco, Tập đoàn Lộc Trời: Triển khai công tác liên kết chuỗi trong cung ứng, tiêu thụ sản phẩm trái cây, rau củ của tỉnh. Hiện tại đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân các huyện chủ động liên hệ để ký kết biên bản hợp tác. Dự kiến mở rộng diện tích cây ăn quả 200 ha chuối, 400 ha chanh dây... Bên cạnh đó, nhân dân chủ động liên hệ các cơ sở kinh doanh giống cây ăn quả để liên hệ đối với các loại cây: Mít thái, Bơ Hah, Bơ Boot, Sầu riêng để chuẩn bị cho mùa trồng năm 2021.

+ Thúc đẩy hình thành các hợp tác xã, tổ hợp tác nông nghiệp tham gia vào các chuỗi liên kết sản xuất, chế biến tiêu thụ sản phẩm cây ăn quả.

+ Hiện tại, tỉnh Kon Tum chưa có các vườn ươm giống cây ăn quả quy

mô, chủ yếu là kinh doanh giống cây ăn quả từ các tỉnh khác vào. Các địa phương đang chủ động liên hệ các cơ sở sản xuất giống có uy tín, thương hiệu, đảm bảo chất lượng để cung ứng kịp thời cho nhân dân trồng mới năm 2021.

+ Về công tác quản lý nhà nước, ngành đã tăng cường công tác thanh kiểm tra, giám sát, quản lý chặt chẽ chất lượng giống các loại cây ăn quả theo đúng quy định của pháp luật.

- *Cây Mắc ca*: Các địa phương đã rà soát nguồn quỹ đất có khả năng trồng cây Mắc ca để hình thành mô hình sản xuất, liên kết tiêu thụ gắn với chế biến. Công ty Cổ phần Dương Gia Kon Tum, tại huyện Đăk Tô đã chuẩn bị giống cây mắc ca của khoảng 700.000 cây tương đương với khoảng hơn 2.200 ha, do vậy về giống đã đảm bảo. Công ty HQO đã làm việc với các địa phương để thống nhất phương án đầu tư vùng trồng tập trung, hỗ trợ nhân dân trồng Mắc ca. Tuy nhiên các quá trình tập trung tích tụ đất để trồng vùng trồng mắc ca chuyên canh lớn gặp khó khăn do chi phí bồi thường, đền bù quá cao.

- *Phát triển cây Sâm Ngọc linh*: Theo số liệu báo cáo của các địa phương, tổng diện tích Sâm Ngọc linh đã trồng trên địa bàn 02 huyện Đăk Glei và Tu Mơ Rông là 907,24 ha (*Đăk Glei 31,02 ha; Tu Mơ Rông 876,22 ha*) với tổng số cây 21,575 triệu cây (*Đăk Glei 261.207 cây; Tu Mơ Rông 21,314 triệu cây, trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông doanh nghiệp trồng 20,199 triệu cây, dân trồng 1,115 triệu cây*) trong số cây đã trồng số cây có khả năng cho quả (≥ 5 năm tuổi) là 5,745 triệu cây, mật độ bình quân 23.781 cây/ha. Số lượng cây giống gieo ươm phục vụ cho mùa vụ trồng năm 2021 khoảng 2,465 triệu cây. Tuy nhiên kiểm tra thực tế tại một số hộ, tổ sản xuất, nhóm hộ trên địa bàn huyện Đăk Glei cho thấy số lượng Sâm Ngọc linh thực tế người dân trồng lớn hơn số liệu báo cáo của Ủy nhân dân các huyện⁽²⁾. Diện tích Sâm Ngọc linh đã trồng nằm rải rác trong vùng lõi của Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc linh. Trong số cây Sâm đã trồng có hơn 11.600 cây Sâm trồng ngoài vùng chỉ dẫn địa lý (*xã Đăk Blô, Đăk Choong*) nhưng cây trồng vẫn sinh trưởng tốt và đã cho quả. Về nguồn giống các hộ dân khai nhận được gây giống từ cây mẹ thu lượm trong tự nhiên (có cây mẹ trong vườn) di thực về vườn nuôi trồng giữ làm giống từ trước cho đến nay.

Trên địa bàn tỉnh có 4 tổ chức có điều kiện sản xuất và cung ứng giống Sâm Ngọc linh ra thị trường với diện tích 695 ha; sản lượng cây giống đạt khoảng 8,5 triệu cây/năm; Có 01 doanh nghiệp; 1.165 hộ gia đình; 30 nhóm hộ, tổ liên kết sản xuất cũng có khả năng sản xuất giống với số lượng 709.640 cây/năm, việc sản xuất cây giống phục vụ cho việc tự trồng không thể cung ứng trên thị trường.

Sâm Ngọc linh là một loại dược liệu quý có giá trị kinh tế rất cao (*Người dân địa phương gọi là cây thuốc giầu*) nên đa số người dân trồng nơi xa xôi hẻo lánh ít người qua lại, không cung cấp thông tin cho người ngoài nên việc kiểm tra quản lý gặp rất nhiều khó khăn. Đối với doanh nghiệp cho đây là bí mật

² ví dụ nhóm hộ ông A Đồi thôn Xốp dùi số liệu báo cáo 4.000 cây nhưng thực tế đã trồng hơn 8.000 cây; tổ liên kết Ngọc Nang xã Đăk Mương Hoang do ông A Năng làm đại diện số liệu báo cáo 3.000 cây nhưng thực tế đã trồng hơn 5.000 cây; nhóm hộ thôn Đăk Mì số liệu báo cáo 6.620 cây nhưng thực tế đã trồng khoảng 10.000 cây.

trong kinh doanh thường không hợp tác trong công tác kiểm tra, kiểm soát của các cơ quan quản lý Nhà nước.

Việc trồng Sâm Ngọc linh (Nhóm IA) như hiện nay là chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 13 Nghị định 160/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ và Điều 14 Nghị định 06/2019/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý hiếm và thực thi công ước về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; do đó việc cấp phép nuôi trồng, cấp chứng nhận nguồn giống, cấp chứng nhận lô hạt giống, lô cây con là không thực hiện được.

- *Phát triển dược liệu khác*: Hiện các huyện đã chuẩn bị được khoảng 4-5 triệu cây giống dược liệu phục vụ trồng trong năm 2021, cụ thể: Vườn ươm của hợp tác xã Thương mại dịch vụ Tê Xăng: 1,5-2 triệu cây giống; Vườn ươm của Ban quản lý Dự án Măng Đen: 1,5-2 triệu cây giống; Trường cao đẳng cộng đồng: 10.000 cây nuôi cấy mô; Trung tâm ứng dụng khoa học công nghệ tỉnh Kon Tum: 300.000-400.000 cây nuôi cấy mô. Mặt khác, nhân dân và các tổ chức tự gieo ươm giống dược liệu (Đương quy, Đảng sâm, Đinh lăng...) để tự phục vụ giống trồng.

- *Phát triển rừng*: Chỉ tiêu trồng rừng năm 2021 là 3.000 ha (trồng mới), hiện nay Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đã và đang lập phương án hỗ trợ trồng rừng sản xuất năm 2021 để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Về công tác chuẩn bị giống trồng rừng: Đã chuẩn bị được 5,3 triệu cây giống, trong đó: 3,2 triệu cây Bạch đàn Cự vĩ, 1,0 triệu cây Keo Tai tượng Úc; 0,4 triệu cây Thông, 0,7 triệu cây trồng bản địa khác. Một số đơn vị đã chủ động khoảng 800 ngàn cây như: huyện Đăk Tô, Kon Rẫy; Công ty lâm nghiệp Đăk Glei, Kon Plông; Một số đơn vị có vườn ươm cây giống lâm nghiệp cung ứng khoảng 4,2 triệu cây gồm: Công ty nguyên liệu giấy Miền Nam (1,2 triệu cây); Công ty Duy Tiến (2,0 triệu cây); hộ kinh doanh ông Võ Đức Hậu (800 ngàn cây); hộ bà Ngân (500 ngàn cây). Như vậy công tác chuẩn bị về chỉ tiêu trồng rừng cơ bản đảm bảo, hiện nay các địa phương đang triển khai để nhân dân đăng ký nhu cầu trồng rừng năm 2021.

4. Chương trình mỗi xã một sản phẩm

- Đã tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các địa phương, các chủ thể và người dân đăng ký ý tưởng tham gia phát triển sản phẩm OCOP; đăng ký phát triển nâng cấp sản phẩm theo kế hoạch năm 2020. Hỗ trợ các hoạt động xúc tiến thương mại các sản phẩm OCOP (xây dựng các điểm trưng bày, giới thiệu và bán sản phẩm trên địa bàn tỉnh); Phối hợp với Đài truyền thanh - Truyền hình tỉnh và Báo Kon Tum xây dựng 01 phóng sự tuyên truyền về Chương trình OCOP trên địa bàn tỉnh. Công bố và trao giấy chứng nhận sản phẩm đạt chuẩn OCOP cấp tỉnh lần thứ 2 năm 2020....

- Đến tháng 5 năm 2021, toàn tỉnh đã có 88 sản phẩm OCOP đạt chuẩn từ 3 sao trở lên (gồm: 82 sản phẩm 03 sao; 65 sản phẩm 04 sao và 01 sản phẩm

tiềm năng 05 sao) của 56 chủ thể sản xuất; có 154 sản phẩm mới của 96 chủ thể đăng ký tham gia và 07 sản phẩm của 03 chủ thể đăng ký thi nâng hạng sao trong năm 2021.

5. Xây dựng nông thôn mới

- Đã tổ chức lễ ra quân đầu năm tết nguyên đán năm 2021 trên địa bàn toàn tỉnh về phát động phong trào xây dựng nông thôn mới gắn với chỉnh trang đô thị, các điểm dân cư nông thôn. Tham mưu Tỉnh ủy tổng kết thực hiện Nghị quyết 01-NQ/TU ngày 01 tháng 6 năm 2016 của Ban chấp hành Tỉnh ủy về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020, có tính đến năm 2025 và đề xuất Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030. Rà soát, lựa chọn, xã, huyện và xác định lộ trình và giải pháp chỉ đạo, thực hiện phấn đấu hoàn thành mục tiêu về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 theo Nghị quyết đại Hội đảng bộ tỉnh khóa XVI đã đề ra. Đánh giá và công nhận các xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu, khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, Thôn nông thôn mới thuộc kế hoạch mục tiêu năm 2020.

- Kết quả đạt chuẩn bộ tiêu chí nông thôn mới đến tháng 5-2021: Toàn tỉnh đã có 28 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới, 10 xã đạt chuẩn từ 15 đến 18 tiêu chí, 45 xã đạt chuẩn từ 10 đến 14 tiêu chí, 02 xã đạt chuẩn từ 8 đến 9 tiêu chí. Số tiêu chí đạt chuẩn bình quân/xã là 14,81 tiêu chí. Dự kiến đến hết 6 tháng đầu năm, toàn tỉnh sẽ có 29 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới, tăng 02 xã so với cùng kỳ năm 2020 và đạt 12,5% so với kế hoạch năm 2021 (đạt 01/08 xã), số tiêu chí đạt chuẩn bình quân/xã là 15 tiêu chí (tăng 1,13 tiêu chí so với cùng kỳ năm 2020). Đã có 02 Thôn đạt chuẩn khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, 05 thôn thuộc xã đặc biệt khó khăn, biên giới đạt chuẩn thôn nông thôn mới.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021

1. Lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản

- Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, sử dụng giống năng suất và chất lượng cao, thích ứng với biến đổi khí hậu, ứng dụng cơ giới hoá, thực hiện các quy trình kỹ thuật tiên tiến, biện pháp thâm canh bền vững; giảm sử dụng các loại phân bón vô cơ, hoá chất bảo vệ thực vật; thực hiện tốt các hoạt động quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Tiếp tục hướng dẫn các huyện, thành phố triển khai thực hiện tốt công tác quản lý đàn vật nuôi, đẩy mạnh sản xuất chăn nuôi, tái đàn, tăng đàn, ổn định sản xuất trong chăn nuôi; Khuyến khích các doanh nghiệp chăn nuôi lớn, các trang trại có đầy đủ điều kiện đảm bảo chăn nuôi an toàn sinh học được tái đàn và phát triển đàn lợn của địa phương, tuy nhiên cần có sự kiểm soát chặt chẽ việc tái đàn, không nên tái đàn ồ ạt, nguy cơ dẫn đến dịch bệnh khó kiểm soát.

- Tiếp tục triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho động vật nuôi, tăng cường giám sát, theo dõi tình hình dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản để phát hiện và xử lý kịp thời các ổ dịch bệnh, đặc biệt là các địa phương đã và đang có các ổ dịch lở mồm long móng, dịch tả lợn Châu Phi.

- Thanh, kiểm tra chuyên ngành đột xuất về an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản; Triển khai xây dựng các mô hình chuỗi sản phẩm rau, thịt an toàn trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục theo dõi tình hình nuôi trồng, khai thác thủy sản vụ nuôi 2021; xây dựng Kế hoạch bảo vệ nguồn lợi thủy sản giai đoạn 2021-2030; xây dựng kế hoạch hành động quản lý rác thải nhựa trong thủy sản giai đoạn 2021 - 2030; tiếp tục tăng cường tuyên truyền vận động người nuôi thực hiện đăng ký đối với nuôi thủy sản lồng bè; rà soát thủ tục hành chính liên quan lĩnh vực thủy sản.

2. Lĩnh vực lâm nghiệp:

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng đặc biệt chú trọng đến công tác phòng chống cháy rừng và phá rừng làm nương rẫy.

- Xây dựng Đề án phát triển hoạt động nghiên cứu khoa học, du lịch sinh thái, giải trí, sản xuất nông lâm nghiệp trong rừng kết hợp với quản lý bảo vệ và phát triển rừng bền vững; Đề án phát triển lâm nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025; Đề án giao rừng, gắn với hỗ trợ sinh kế cho cộng đồng, hộ gia đình phát triển kinh tế rừng trên địa bàn tỉnh.

- Đôn đốc, theo dõi công tác phát triển rừng theo chỉ tiêu, kế hoạch đề ra; kế hoạch trồng cây phân tán, tổ chức Tết trồng cây năm 2021 tại huyện Sa Thầy; triển khai Đề án trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021 -2025 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác trinh sát, nắm bắt thông tin, rà soát, xác định và xử lý các điểm nóng vi phạm Luật Lâm nghiệp trên địa bàn; tổ chức tuần tra, kiểm tra, truy quét đột xuất và thường xuyên, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời, dứt điểm các vụ vi phạm, không để tồn đọng, nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật đồng thời nâng cao tính răn đe trong cộng đồng.

3. Chương trình mỗi xã một sản phẩm: Xây dựng các phóng sự, tin bài tuyên truyền về Chương trình OCOP phát sóng trên Đài truyền hình tỉnh, đăng tải trên các ấn phẩm của Báo Kon Tum; xây dựng “Cẩm nang sản phẩm OCOP tỉnh Kon Tum”; Tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ làm công tác xây dựng OCOP các cấp và nâng cao năng lực các chủ thể tham gia phát triển sản phẩm OCOP. Xây dựng Đề án mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2025; xây dựng cơ chế đặc thù hỗ trợ phát triển sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2025; Tổ chức Đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP các cấp (huyện, tỉnh và Trung ương); Tư vấn Chương trình và hỗ trợ cơ sở sản xuất phát triển sản phẩm theo chu trình OCOP; hỗ trợ, nâng cấp ít nhất 02 sản phẩm đạt tiêu chuẩn sản phẩm OCOP 05 sao (từ 90 – 100 điểm).

3. Chương trình Nông thôn mới: Xây dựng Đề án xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2025; Tổ chức thẩm định và công nhận các xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu theo kế hoạch năm 2021; Xây dựng và ban hành Bộ tiêu chí, hướng dẫn thực hiện bộ tiêu chí và phân công các Sở, ngành phụ trách tiêu chí đối với: xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu, Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, huyện nông thôn mới giai đoạn 2021

– 2025; Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền và đào tạo tập huấn cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới các cấp. Phần đầu toàn tỉnh có 36 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới.
